TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN PHƯỚC** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/HS-ST
Ngày 27-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quốc Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Kim Thường;

Ông Mai Minh Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Tấn Nhựt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Đặng Tuấn Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Quốc K, sinh ngày 15/01/1987, tại: xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 4, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Kim T và bà Đoàn Thị D; có vợ và 01 con; tiền án: không, tiền sự: Ngày 09/8/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng, chấp hành xong ngày 03/4/2017; nhân thân: Ngày 28/01/2018, bị Trưởng Công an huyện Tiên Phước ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", chấp hành xong ngày 23/3/2018; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn K, sinh năm 1957. Trú tại: Số 89 Phan Châu Trinh, thị

trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Võ Viết T, sinh năm 1984. Trú tại: Số 3 Trần Ngọc Sương, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 11/11/2017, bị cáo Phạm Quốc K đi bộ từ trung tâm thị trấn T, huyện T theo đường Phan Châu Trinh về hướng xã T, huyện T. Khi đi đến đoạn đường trước nhà ông Nguyễn K, bị cáo K nhìn thấy trong phòng khách nhà ông K có điện sáng nhưng không thấy người ở nhà nên nảy sinh ý định vào nhà ông K để trộm cắp tài sản. Lúc này, bị cáo K đi vào trong phòng khách quan sát thấy trên bàn salon gỗ có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu đen *(ốp lưng bằng nhựa màu đen - xám, màn hình được dán kính cường lực bảo vệ, bên trong có gắn sim số thuê bao 0979039449)*, K đi đến cầm lấy điện thoại này cất giấu vào trong túi quần đang mặc rồi đi ra đường Phan Châu Trinh về lại hướng trung tâm thị trấn T. Trên đường đi, bị cáo K lấy điện thoại ra kiểm tra thì thấy điện thoại có khóa màn hình bằng mật khẩu nên đem điện thoại vừa trộm cắp được đến tiệm sửa chữa điện thoại T bán cho anh Võ Viết T được số tiền 1.000.000 đồng. Sau đó, bị cáo K sử dụng 500.000 đồng mua heroine của người thanh niên tên Năm *(không rõ họ, địa chỉ cụ thể)* tại xã T, huyện T để sử dụng, số tiền còn lại K tiêu xài hết. Đến ngày 12/11/2017, Công an thị trấn T phát hiện và tạm giữ chiếc điện thoại di động nói trên.

Theo Kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Phước thì các tài sản bị chiếm đoạt có giá trị như sau: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime trị giá 4.890.000 đồng; ốp lưng và kính cường lực của điện thoại trị giá 80.000 đồng; 01 sim điện thoại Viettel trị giá 25.000 đồng. Tổng cộng là 4.995.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 26 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước đã truy tố bị cáo Phạm Quốc K về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 *(Sửa đổi, bổ sung năm 2009)*.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 *(Sửa đổi, bổ sung năm 2009)*, xử phạt bị cáo K từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp

dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(Sửa đổi, bổ sung năm 2017)* và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 xử lý vật chứng:

- Trả lại cho ông Nguyễn K: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, ốp lưng bằng nhựa màu đen - xám, màn hình dán kính cường lực, bên trong có gắn sim số thuê bao 0979039449.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 hộp bằng carton có dạng hình hộp chữ nhật, màu trắng, kích thước 15,7cm x 8cm x 4,5cm; 01 hóa đơn giá trị gia tăng số 0326286 do Công ty TNHH C - Chi nhánh Đà Nẵng ghi ngày 24/10/2017; 01 phiếu biên nhận số C31017104865 do Công ty TNHH C - Chi nhánh Đà Nẵng ghi ngày 24/10/2017; 01 cái áo khoác màu trắng - xám; 01 cái quần dài thun.

- Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án: 01 đĩa VCD lưu trữ dữ liệu trích xuất từ camera nhà ông Nguyễn K; 01 giấy nhận tiền ghi ngày 12/3/2018 *(người trả tiền Phạm Quốc K và người nhận tiền Võ Viết T)*; 01 bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty TNHH một thành viên T; 01 biên lai thu tiền số 0000022 của Kho bạc Nhà nước Tiên Phước ghi ngày 23/3/2018, người nộp tiền Phạm Quốc K.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quốc K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại là ông Nguyễn K trình bày: Vào khoảng 18 giờ 59 phút ngày 11/11/2017, bị cáo K đã lén lút vào nhà của ông trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime. Do nhà của ông có lắp đặt camera nên sự việc trộm cắp tài sản của bị cáo K đã được camera ghi lại toàn bộ. Tại phiên tòa, bị cáo K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đồng thời, ông K cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho ông chiếc điện thoại di động nêu trên, còn các vật chứng khác mà ông đã giao nộp ông không yêu cầu được nhận lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quốc K khai nhận: Khoảng 19 giờ 00 phút

ngày 11/11/2017, khi đi đến trước nhà ông Nguyễn K, bị cáo nhìn thấy bên trong phòng khách nhà ông K có điện sáng nhưng không có người nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sau khi vào trong nhà, bị cáo nhìn thấy trên bàn có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, bị cáo đi đến cầm lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần đang mặc rồi đi ra ngoài. Sau đó, bị cáo đem chiếc điện thoại này đến tiệm sửa chữa điện thoại T bán cho anh Võ Viết T được số tiền 1.000.000 đồng.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo K tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố cũng như phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để khẳng định hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác như đã nêu ở trên của bị cáo K đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 *(Sửa đổi, bổ sung năm 2009)*, tương ứng với khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(Sửa đổi, bổ sung năm 2017)*. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và trách nhiệm của bị cáo thì thấy: Bị cáo Phạm Quốc K có đầy đủ khả năng nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, vì tham lam và để có tiền mua ma túy sử dụng, bị cáo đã bất chấp pháp luật, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Đây là lần đầu bị cáo phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn; trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo K được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 *(Sửa đổi, bổ sung năm 2009)*. Ngoài ra, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn *(được UBND xã T xác nhận)* nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 *(Sửa đổi, bổ sung năm 2009)*. Bị cáo K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có 01 tiền sự về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Sau khi chấp hành xong biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào ngày 03/4/2017, bị cáo vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và bị Trưởng Công an huyện Tiên Phước ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.000.000 đồng vào ngày 28/01/2018. Ngoài ra, vào ngày 28/8/2012, bị cáo K còn bị Trưởng Công an huyện Tiên Phước ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền

500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy *(nhưng bị cáo chưa nhận được Quyết định)*. Hơn nữa, sau khi bán chiếc điện thoại di động mà bị cáo đã chiếm đoạt của ông Nguyễn K cho anh T được số tiền 1.000.000 đồng, bị cáo đem 500.000 đồng để mua ma túy sử dụng. Điều này thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo. Xét thấy, bị cáo K không có khả năng tự cải tạo, nếu áp dụng các hình phạt khác nhẹ hơn hình phạt tù có thời hạn thì sẽ không đảm bảo được việc răn đe, giáo dục về ý thức tuân theo pháp luật đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện được cải tạo, giáo dục thành người có ích cho xã hội theo như đề nghị của Kiểm sát viên.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với số tiền 1.000.000 đồng mà bị cáo K đã bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime cho anh T, giữa bị cáo và anh T đã thỏa thuận bồi thường xong, anh T không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Các vật chứng hiện nay đang tạm giữ, gồm:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, ốp lưng bằng nhựa màu đen - xám, màn hình dán kính cường lực, bên trong có gắn sim số thuê bao 0979039449 là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông K bị chiếm đoạt nên cần phải trả lại cho ông K.

+ 01 hộp bằng carton có dạng hình hộp chữ nhật, màu trắng, kích thước 15,7cm x 8cm x 4,5cm; 01 hóa đơn giá trị gia tăng số 0326286 do Công ty TNHH C - Chi nhánh Đà Nẵng ghi ngày 24/10/2017; 01 phiếu biên nhận số C31017104865 do Công ty TNHH C - Chi nhánh Đà Nẵng ghi ngày 24/10/2017 do ông K giao nộp và 01 cái áo khoác màu trắng - xám; 01 cái quần dài thun màu đen do bị cáo K giao nộp. Tại phiên tòa, ông K, bị cáo K không yêu cầu nhận lại và hiện nay không còn giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Riêng đối với: 01 đĩa VCD lưu trữ dữ liệu trích xuất từ camera nhà ông Nguyễn K; 01 giấy nhận tiền ghi ngày 12/3/2018 giữa người trả tiền là Phạm Quốc K và người nhận tiền là Võ Viết T; 01 bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty TNHH một thành viên T và 01 biên lai thu tiền số 0000022 của Kho bạc Nhà nước Tiên Phước ghi ngày 23/3/2018 *(người nộp tiền là Phạm Quốc K)* đang lưu giữ theo hồ sơ vụ án nên cần tiếp tục thu giữ lưu vào hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Phạm Quốc K** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 *(Sửa đổi, bổ sung năm 2009)*; khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(Sửa đổi, bổ sung năm 2017)*. Xử phạt bị cáo Phạm Quốc K **06 *(Sáu)*** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(Sửa đổi, bổ sung năm 2017)* và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả lại cho ông Nguyễn K: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu đen, số Imei: 352810092544507, ốp lưng bằng nhựa màu đen - xám, màn hình dán kính cường lực, bên trong có gắn sim số thuê bao 0979039449.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 hộp bằng carton có dạng hình hộp chữ nhật, màu trắng, kích thước 15,7cm x 8cm x 4,5cm; 01 hóa đơn giá trị gia tăng số 0326286 do Công ty TNHH C - Chi nhánh Đà Nẵng ghi ngày 24/10/2017; 01 phiếu biên nhận số C31017104865 do Công ty TNHH C - Chi nhánh Đà Nẵng ghi ngày 24/10/2017 của ông Nguyễn K và 01 cái áo khoác màu trắng - xám; 01 cái quần dài thun màu đen, có sọc xanh hai bên của bị cáo Phạm Quốc K.

(Các vật chứng này hiện nay đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Phước theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/4/2018).

- Tiếp tục thu giữ: 01 đĩa VCD lưu trữ dữ liệu trích xuất từ camera nhà ông Nguyễn K; 01 giấy nhận tiền ghi ngày 12/3/2018 giữa người trả tiền là Phạm Quốc K và người nhận tiền là Võ Viết T; 01 bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty TNHH một thành viên T và 01 biên lai thu tiền số 0000022 của Kho bạc Nhà nước Tiên Phước ghi ngày 23/3/2018 *(người nộp tiền là Phạm Quốc K)* để lưu hồ sơ vụ án.

Bị cáo Phạm Quốc K phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án *(27/4/2018)*. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Tiên Phước;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Phước;
- Cơ quan T.H.A HS Công an H. Tiên Phước;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Tiên Phước;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu HS, án văn, T.H.A.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Quốc Bảo